TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2018/HS-PT
Ngày: 23-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương;

Bà Lưu Thị Mỹ Hương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Văn Cơ – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 157/2018/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2018/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Họ và tên bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Hoàng G**, sinh năm 1987 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1947 và bà Cao Thị C, sinh năm 1954; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/3/2018 đến ngày 16/3/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Lê Văn H; bị hại Công ty Trách nhiệm hữu hạn S; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị T2; tuy nhiên những người này không kháng cáo và Viện Kiểm sát không kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng G là bảo vệ và Lê Văn H là công nhân của Công ty S nên hai người quen biết nhau. Vào khoảng 21 giờ ngày 03/3/2018, G liên lạc hẹn H tại quán cà phê GH, thuộc phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Tại đây, G bàn bạc với H sẽ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của công ty, bán lấy tiền tiêu xài; G hứa đưa cho H số tiền 1.000.000 đồng thì H đồng ý. Khoảng 15 giờ ngày 06/3/2018, trong lúc H đang làm việc tại công ty thì G tới gặp H, G nói với H tối G sẽ trộm 02 thùng giày của công ty rồi vứt qua hàng rào tại khu A5 nơi công nhân hay hút thuốc, khi nào G gọi thì H dùng xe mô tô tới chở 02 thùng giày về cất giấu thì H đồng ý. Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 06/3/2018, khi thấy công nhân công ty đã tan ca hết, G lén lút vào trong xưởng lấy 02 thùng giày đựng trong thùng carton (gồm 24 đôi giày nhãn hiệu CAF, trong đó có 12 đôi màu đen và 12 đôi màu xanh) vứt qua hàng rào bên ngoài. Sau đó G gọi điện thoại cho H, H sử dụng xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha kiểu dáng Sirius, màu đỏ đen, biển số 68T1-232.27 đến chở thùng giày thứ nhất đi được một đoạn thì bị phát hiện và bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 02 thùng giày đựng trong thùng carton gồm 24 đôi giày nhãn hiệu CAF, trong đó có 12 đôi màu đen và 12 đôi màu xanh; 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha kiểu dáng Sirius, màu đỏ đen, biển số 68T1-232.27; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia kèm theo sim của Nguyễn Hoàng G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung kèm theo sim của Lê Văn H.

Theo biên bản và kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã T ngày 14/3/2018 kết luận: 24 đôi giày nhãn hiệu CAF trị giá 36.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2018/HS-ST ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng G 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời giam tạm giữ từ ngày 07/3/2018 đến ngày 16/3/2018;

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo (thời gian thử thách là 02 (hai) năm); tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/10/2018, bị cáo Nguyễn Hoàng G kháng cáo xin hưởng án treo (đơn kháng cáo trong hạn luật định).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm giải quyết đối với vụ án: Bị cáo G kháng cáo trong thời hạn luật định. Xác định tội danh, điều luật Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với các bị cáo G là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo G 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" là phù hợp với tính chất, mức độ

hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, đã có xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo G kháng cáo xin hưởng án treo và cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là bị hại Công ty Trách nhiệm hữu hạn S có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nhưng bị cáo G là người chủ mưu, rủ rê lôi kéo bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội nên không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hoàng G trình bày và nói lời sau cùng tại phiên tòa: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, toàn bộ tài sản đã được trả lại cho bị hại; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ; tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là bị hại Công ty Trách nhiệm hữu hạn S xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/3/2018, tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn S; địa chỉ: Khu phố H, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Hoàng G đã có hành vi rủ rê bị cáo Lê Văn H lén lút chiếm đoạt 24 đôi giày nhãn hiệu CAF của Công ty Trách nhiệm hữu hạn S với tổng giá trị tài sản là 36.000.000 đồng (căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 14/3/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã T).

[2] Hành vi của bị cáo G là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của Công ty Trách nhiệm hữu hạn S được pháp luật bảo vệ. Bị cáo G nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của Công ty Trách nhiệm hữu hạn S là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên đã cố ý thực hiện.

[3] Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…".

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo G phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo G kháng cáo xin hưởng án treo và cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là Công ty Trách nhiệm hữu hạn S xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

cũng như nhân thân của bị cáo G và xử phạt bị cáo với mức 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo G là người chủ mưu, rủ rê bị cáo H cùng thực hiện hành vi phạm tội nên không đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2018/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

[5] Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo G, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Đối với ngày bị cáo bị tạm giữ: Hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo G bị Công an phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/3/2018, Tòa án cấp sơ thẩm xác định ngày bị cáo G bị bắt tạm giữ là ngày 07/3/2018 là không đúng và bất lợi cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ điều chỉnh cho phù hợp, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[7] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: Do Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo G nên bị cáo G phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng G; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2018/HS-ST ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoàng G.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng G 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/3/2018 đến ngày 16/3/2018.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hoàng G phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND thị xã T;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Huỳnh Đức